

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

(DỰ THẢO)

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Công văn số 443/HĐND-VP ngày 29/9/2026 của HĐND thành phố về việc thống nhất đăng ký xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định về phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;
- Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;
- Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

- Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp;

- Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

2. Cơ sở thực tiễn

Trước ngày 01/7/2025, việc thu phí giống cây trồng nông lâm nghiệp được thực hiện theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (cũ) và Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định về phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ);

Sau ngày 01/7/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai (mới) đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 8/7/2025 về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng. Theo đó chọn áp dụng Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (mới) và Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND hết hiệu lực kể từ ngày 8/7/2025.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1, Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15: *“Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này”*.

Bên cạnh đó, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử tại Thông báo số 1115/TB-TCTTKĐA ngày 27/2/2025 về Kết luận Hội nghị giao ban Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ tháng 02/2025. Theo đó, yêu cầu *UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, tham mưu HĐND tỉnh/thành phố ban hành chính sách thu phí 0 đồng đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐND tỉnh.*

Do đó, việc xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND là cần thiết nhằm phù hợp với đơn vị hành chính mới, các quy định pháp luật hiện hành và chủ trương cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Bảo đảm cơ sở pháp lý hiện hành trong thực hiện quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn sau khi sắp xếp đơn vị hành chính; đặc biệt là sau khi tỉnh Đồng Nai chính thức được công nhận là thành phố trực thuộc trung ương.

- Thực hiện chủ trương cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giống cây trồng, lâm nghiệp; trong đó quy định mức thu phí phù hợp với chủ trương thu phí 0 đồng đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tạo điều kiện thúc đẩy công tác tuyển chọn, công nhận và phát triển nguồn giống cây trồng, lâm nghiệp có chất lượng, góp phần phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật về phí, lệ phí giống cây trồng, lâm nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm phù hợp với đơn vị hành chính mới sau sáp nhập.

- Kế thừa những nội dung còn phù hợp của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND, đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung những nội dung cần thiết để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế.

- Bảo đảm đơn giản, minh bạch, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, thực hiện thủ tục hành chính và đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

- Bảo đảm tính khả thi và hiệu quả trong tổ chức thực hiện, phù hợp với điều kiện ngân sách nhà nước và yêu cầu quản lý nhà nước về giống cây trồng, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở Công văn số 443/HĐND-VP ngày 29/9/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất đăng ký xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND; Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết đúng trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã lấy ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; các Sở, ban, ngành thành phố; UBND các xã, phường. Đồng thời, phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai đăng tải toàn văn dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của thành phố trong thời gian 10 ngày tại Văn bản số/SNNMT-CCPTNT ngày .../.../2026 để tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến. Kết quả có ... đơn vị góp ý điều chỉnh, ... đơn vị thống nhất dự thảo, ý kiến góp ý trực tiếp trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổng hợp tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số .../BC-SNNMT ngày ... tháng ... năm 2026 và hoàn chỉnh dự thảo.

Ngày ... tháng ... năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Văn bản số/SNNMT-CCPTNT gửi Sở Tài chính thẩm định hồ sơ dự thảo. Các ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại Văn bản số .../STC-QLNS ngày ... tháng ... năm 2026 đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu chỉnh sửa và giải trình tại Văn bản số/SNNMT-CCPTNT ngày ... tháng ... năm 2026.

Trên cơ sở thẩm định của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số/SNNMT-CCPTNT ngày ... tháng năm 2026 gửi Sở Tư pháp thẩm định. Ngày .. tháng .. năm 2026, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số .../BC-STP. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu chỉnh sửa và giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số .../BC-SNNMT ngày .. tháng .. năm 2026 và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống;

b) Cơ quan nhà nước có chức năng bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết

Điều 1.

1. Phạm vi điều chỉnh

2. Đối tượng áp dụng

3. Đối tượng giảm phí

4. Mức thu phí

5. Tổ chức thu phí

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

3.2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống;

b) Cơ quan nhà nước có chức năng bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

3.3. Đối tượng giảm 50% phí: hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi, người có công với cách mạng.

3.4. Mức thu phí

a) Mức thu phí nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính viễn thông:

Stt	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
1	Bình tuyển, công nhận cây mẹ	01 hồ sơ	2.800.000
2	Bình tuyển, công nhận cây đầu dòng	01 hồ sơ	2.800.000
3	Bình tuyển, công nhận rừng giống	01 rừng giống	2.800.000
4	Bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp	01 vườn giống	2.400.000

b) Mức thu phí nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng (không thu).

3.5. Tổ chức thu phí

a) Cơ quan thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước.

b) Các nội dung liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được thực hiện theo quy định Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí và các quy định khác có liên quan.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)*

Không có.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

- Sau khi Nghị quyết được ban hành, sử dụng nguồn nhân lực sẵn có của các cơ quan chuyên môn cấp thành phố, xã/phường để thực thi Nghị quyết trên địa bàn thành phố.

- Kinh phí thực thi được thực hiện lồng ghép trong ngân sách chi thường xuyên của các cơ quan cấp thành phố và cấp xã/phường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Bao gồm kinh phí tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của các cơ quan cấp thành phố, xã/phường và kinh phí thẩm định cấp giấy công nhận, kiểm tra định kỳ của cơ quan cấp tỉnh.

2. Điều kiện đảm bảo thi hành Nghị quyết

- Sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND thành phố sẽ ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết đến các sở ngành, địa phương trên địa bàn thành phố.

- Trong quá trình thực hiện, khi có sự thay đổi của quy định pháp luật về phí thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp thì Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết: tháng 12/2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Ủy ban nhân dân thành phố xin kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./

Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị quyết; Đề án phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, rừng giống, vườn giống trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết;

(2) Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày ... tháng .. năm 2026 của Sở Tư pháp; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định số .../BC-SNNMT ngày ... tháng ... năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

(3) Văn bản thẩm định số .../STC-QLNS ngày .. tháng .. năm 2026 của Sở Tài chính; Văn bản tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định số .../SNNMT-CCPTNT ngày ... tháng ... năm ... của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

(4) Báo cáo số .../BC-SNNMT ngày .. tháng .. năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các PCT. UBND thành phố;
- Các Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Các Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở NN&MT;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH